

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022, giữa :

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Hồng H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Xóm U, xã P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Trần Viết N, sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 2 (nay là tổ 1), phường Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357; 468 Bộ luật Dân sự; Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Hồng H và anh Trần Viết N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ vợ chồng: Chị Phạm Thị Hồng H và anh Trần Viết N đều xác định vợ chồng không còn tình cảm và nhất trí thuận tình ly hôn;

+ Về con chung: Có 01 con chung là Trần Nhật A, sinh ngày 03/6/2017. Các bên thống nhất thoả thuận giao cháu A cho anh N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi khôn lớn trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Chị H có

trách nhiệm cấp dưỡng nuôi là 1.500.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2022.

Chị H được quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

+ Về tài sản chung và khoản nợ chung: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí: Chị Phạm Thị Hồng H tự nguyện nộp **150.000đ** tiền án phí ly hôn sơ thẩm và **150.000đ** án phí cấp dưỡng nuôi con vào ngân sách nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000939 ngày 11/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- VKSND tỉnh TN;
- UBND phường Quan Triều.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

VŨ DUY CHINH

